

Số: 624/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh một số nội dung của đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng  
tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái biển AE Resort - Cửa Tùng Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cửa Tùng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái biển AE Resort - Cửa Tùng Quảng Trị;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 261/TTr-SXD ngày 31/01/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh một số nội dung của đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái biển AE Resort - Cửa Tùng Quảng Trị; cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh tại Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh như sau:

a) Tại mục 3 Điều 1 của Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 đã ghi là:

“+ Khu condotel kết hợp trung tâm hội nghị, tiệc cưới, diện tích đất 2,88 ha; mật độ xây dựng thuần < 30%; tầng cao từ 9 ÷ 12 tầng.

+ Khu shophouse, diện tích đất 0,741 ha; mật độ xây dựng thuần < 90%; tầng cao 3 tầng.”

Nay điều chỉnh lại như sau:

“+ Khu khách sạn kết hợp trung tâm hội nghị, tiệc cưới, diện tích đất 2,88 ha; mật độ xây dựng thuần < 30%; tầng cao từ 9 ÷ 12 tầng.

+ Khu nhà liền kề, diện tích đất 0,741 ha; mật độ xây dựng thuần < 90%; tầng cao 3 tầng.”

b) Điều chỉnh mục 4 Điều 1 của Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 như sau:

**“4. Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất:**

| TT        | Các loại đất   | Ký hiệu   | Diện tích (ha) | Tỷ lệ (%)     |
|-----------|--|-----------|----------------|---------------|
| <b>A</b>  | <b>Khu vực phía Tây đường ven biển</b>                                     |           | <b>24,020</b>  | <b>66,51</b>  |
| <b>I</b>  | <b>Đất thương mại, dịch vụ du lịch</b>                                     |           | <b>17,932</b>  | <b>49,09</b>  |
| 1         | Biệt thự sinh thái và nghỉ dưỡng   | BT        | 7,971          | 22,07         |
| 2         | Khách sạn  | CDT       | 2,880          | 7,97          |
| 3         | Khu nhà liền kề  | SH        | 0,741          | 2,05          |
| 4         | Khu thương mại, dịch vụ  | TM        | 0,426          | 1,18          |
| 5         | Nhà điều hành + trạm đón khách   | TĐ        | 0,250          | 0,69          |
| 6         | Cây xanh mặt nước  | CV        | 5,464          | 15,13         |
| <b>II</b> | <b>Đất giao thông</b>  | <b>GT</b> | <b>6,288</b>   | <b>17,41</b>  |
| <b>B</b>  | <b>Khu vực phía Đông đường ven biển</b>                                    |           | <b>12,095</b>  | <b>33,49</b>  |
|           | <b>Đất cây xanh kết hợp khai thác dịch vụ du lịch và phục vụ cộng đồng</b> |           | <b>12,095</b>  | <b>33,49</b>  |
| 1         | Khu thể thao ngoài trời  | TT        | 0,556          | 1,54          |
| 2         | Câu lạc bộ bãi biển  | BC        | 1,645          | 4,55          |
| 3         | Không gian lễ hội ẩm thực  | AT        | 1,600          | 4,43          |
| 4         | Quảng trường tổ chức sự kiện   | QT        | 0,852          | 2,36          |
| 5         | Khu dịch vụ tắm biển   | DV        | 0,500          | 1,38          |
| 6         | Hệ thống công viên, cây xanh, mặt nước                                     | CV        | 5,529          | 15,31         |
| 7         | Giao thông, đường dạo  | GT        | 1,123          | 3,11          |
| 8         | Bãi đậu xe   | P         | 0,290          | 0,80          |
|           | <b>Tổng cộng</b>   |           | <b>36,115</b>  | <b>100,00</b> |


2. Điều chỉnh các nội dung tương ứng tại các bản vẽ của hồ sơ quy hoạch chi tiết phù hợp với các điều chỉnh tại khoản 1 nêu trên.

3. Các nội dung không điều chỉnh thực hiện theo Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Linh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn AE có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP;
- Lưu VT, KT, KGVX. 



**Võ Văn Hưng**